

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 57/2022/HS-ST

Ngày 25/04/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Bà **Vũ Thị Nguyệt**
- Các Hội thẩm nhân dân: 1 - Ông **Phùng Ngọc Toàn**
2 - Bà **Nguyễn Thị Thụy**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thúy Nga** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Thanh** – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 04 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2022/TLHS-ST ngày 04/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 94/2022/QĐXXST-HS ngày 08/04/2022 đối với các bị cáo:

1. Trần Thị Thu L – Sinh năm: 1994; ĐKNKTT và nơi ở: Thôn N, xã N, huyện P, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm 1971 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Chồng Phạm Ngọc A, sinh năm 1986 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: 01 tiền sự.

Công an quận Đống Đa, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Quyết định số 9792 bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng.

Bị bắt ngày 21/12/2021 hiện đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 Công an thành phố Hà Nội. Số giam 5329 A2 buồng giam M5 –M1. (Có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan :

- Chị Nguyễn Thị Kiều T, sinh năm 1998.

HKTT : Thôn x, xã T, T, Hải Phòng.

Trú tại : Số 2x ngách 11 ngõ 8 LQĐ, phường P, quận N, Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên tòa)

- Nguyễn Văn L, sinh ngày 1988.

Trú tại : Số 5xx TT, tổ 32, phường H, quận H, Hà Nội. (Vắng mặt tại phiên

tòa)

- Trần Anh T, sinh năm 1994.

Trú tại : Số 1xx TN, phường T, quận H, Hà Nội

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo :

Trần Thị Thu L là gái bán dâm, hoạt động trên mạng xã hội thông qua các nhóm trò chuyện trên ứng dụng Telegram và có quen biết xã hội với Nguyễn Văn L (Sinh năm: 1988; Nơi cư trú: 5xx TT, phường H, H, Hà Nội) từ năm 2019 đến nay.

Khoảng 10 giờ ngày 21/12/2021, Nguyễn Văn L dùng tài khoản Zalo tên “Tứ Tử” nhắn tin tới tài khoản Zalo “L Trần” của Trần Thị Thu L để rủ cùng đi sử dụng ma túy với L, đồng thời L bảo L gọi thêm 01 gái bán dâm để L quan hệ tình dục. L đồng ý và thỏa thuận với L: L trả cho L tổng cộng là 10.000.000 đồng, trong đó 4.000.000 đồng là tiền phí để L cùng sử dụng ma túy với L, còn 6.000.000 đồng là tiền trả cho gái bán dâm mà L gọi đến. Thỏa thuận xong, L dùng tài khoản Telegram tên “L Trần” nhắn tin vào nhóm chat “HÀ NỘI PHỐ” với nội dung: “Bc vt5” (Bay chén về tay 5), có nghĩa là tìm gái bán dâm với giá 5.000.000 đồng, như vậy L hưởng chênh lệch 1.000.000 đồng. Nguyễn Thị Kiều T (Sinh năm: 1998; HKTT: Thôn x, xã T, T, Hải Phòng) là gái bán dâm có tham gia nhóm chat “HÀ NỘI PHỐ” đọc được tin nhắn của L nên đã dùng tài khoản Telegram có tên “Ily Nguyễn” nhắn tin riêng cho L đề nghị đi bán dâm và gửi kèm theo hình ảnh bản thân. L nhận ra T là gái bán dâm mà L có quen biết nên đồng ý để T đi bán dâm cho L.

Khoảng 13 giờ 10 phút cùng ngày, L và Trần Anh T (Sinh năm: 1991; Nơi cư trú: Số x ngách 9x/7 TN, phường T, quận H, Hà Nội) đến Khách sạn căn hộ Hanasxxx tại địa chỉ số 1xx phố PKB, thuê 02 phòng là phòng 302 và phòng 301. L và T vào phòng 302 để đợi gái bán dâm đến, đồng thời L nhắn tin địa chỉ cho L. L chuyển thông tin này cho T. Khoảng 14 giờ 40 phút cùng ngày, T đến trước và đi lên phòng 302 gặp L và T. Đến khoảng 14 giờ 55 phút L đến nơi và cũng đi lên phòng 302. Tại đây, L đưa cho L số tiền 10.000.000 đồng, L cất số tiền này vào túi xách, dự định khi nào T bán dâm xong thì L sẽ trả cho T 5.000.000 đồng, còn L hưởng lợi 1.000.000 đồng. Sau đó L và T đi sang phòng 301 để mua bán dâm, lúc này L không còn nhu cầu sử dụng ma túy nữa mà chỉ thực hiện hành vi mua bán dâm. T và L ngồi đợi ở phòng 302. Đến khoảng 16 giờ 05 phút cùng ngày, khi L và T đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 301 thì bị Tổ công tác Đội Hình sự - Công an quận Ba Đình kiểm tra hành chính, phát hiện và đưa về trụ sở để làm việc.

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Trần Thị Thu L :

- 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đã qua sử dụng, IMEI 1: 353922107140913, IMEI 2: 353922107137562, lắp sim 1: 09829826xx, sim 2: 0865950xx. Tiền Việt Nam: 10.000.000 đồng.

- Thu giữ của Nguyễn Văn L: 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 màu bạc (đã qua sử dụng), lắp sim 09865477xx, IMEI 1: 3518140965363xx, IMEI 2: 3518150965363xx.
- Thu giữ của Nguyễn Thị Kiều T: 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu bạc (đã qua sử dụng), lắp sim 03729863xx, IMEI 3532840758003xx.
- Thu giữ của Chu Thị H (Lễ tân khách sạn): 01 (một) căn cước công dân số 0010880196xx mang tên Nguyễn Văn L.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Ba Đình đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả các vật chứng gồm:

- 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 màu bạc (đã qua sử dụng), lắp sim 09865477xx, IMEI 1: 3518140965363xx, IMEI 2: 3518150965363xx; và 01 (một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Văn L số 0010880196xx cho chủ sở hữu là Nguyễn Văn L.

- 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu bạc (đã qua sử dụng), lắp sim 03729863xx, IMEI 3532840758003xx, cho chủ sở hữu là Nguyễn Thị Kiều T.

Qua điều tra xác định Khách sạn căn hộ Hanasxxx, địa chỉ số 1xx PKB, phường C, quận Ba Đình, Hà Nội thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn C do chị Trần Thị L làm Giám đốc - Chủ sở hữu, có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh nhưng không có giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự. Hanasxxx chỉ được phép cho khách thuê dài hạn, vì vậy việc cho khách thuê theo giờ đã vi phạm quy định về đăng ký và quản lý cư trú quy định tại điểm a khoản 3 Điều 11 Nghị định số 167/2013-NĐ-CP của Chính phủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Ba Đình đã có Công văn số 387/CV-CABĐ-CSHS ngày 03/3/2022 đề nghị UBND Quận Ba Đình ra quyết định xử phạt hành chính đối với Công ty TNHH C bằng hình thức phạt tiền, mức phạt là 20.000.000 đồng.

Đối với hành vi mua dâm của Nguyễn Văn L đã vi phạm khoản 1 Điều 22 Nghị định 167/2013 của Chính phủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Ba Đình đã ra Quyết định xử phạt Vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt là 750.000 đồng.

Đối với hành vi bán dâm của Nguyễn Thị Kiều T đã vi phạm khoản 1 Điều 23 Nghị định 167/2013 của Chính phủ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận Ba Đình đã ra Quyết định xử phạt VPHC bằng hình thức phạt tiền, mức phạt là 200.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Thu L khai nhận toàn bộ hành vi môi giới mại dâm vào ngày 21/12/2021 lời khai của L với lời khai của gái bán dâm, khách mua dâm, hiện trường vụ án và vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường và các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKS – HS ngày 30/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo Trần Thị Thu L đã phạm vào tội Môi giới mại dâm được quy định tại khoản 1 điều 328 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử :

- Áp dụng khoản 1 Điều 328, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu L từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù về tội “Môi giới mại dâm”

- Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về vật chứng: Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đã qua sử dụng, IMEI 1: 3539221071409xx, IMEI 2: 3539221071375xx, lắp sim 1: 09829826xx, sim 2: 0865950xx và số tiền 10.000.000 đồng thu giữ của Trần Thị Thu L.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Thu L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, các bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với xã hội và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ba Đình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi bị truy tố :

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thị Thu L đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt quả tang phù hợp cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 16 giờ 05 phút ngày 21/12/2021, tại Khách sạn căn hộ Hanasxxx ở địa chỉ số 1xx PKB, phường C, quận Ba Đình, Hà Nội, Trần Thị Thu L đã có hành vi môi giới Nguyễn Thị Kiều T bán dâm cho Nguyễn Văn L tại phòng 302 với giá 6.000.000 đồng, hưởng lợi 1.000.000 đồng, thì bị Tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự Công an Quận Ba Đình phát hiện bắt giữ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thị Thu L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật công cộng, đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, ảnh hưởng đến sức khỏe con người và là nguyên nhân lây truyền như các bệnh giang mai, HIV, AIDS. Bị cáo nhận thức được hành vi môi giới mại dâm là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội với mục đích kiếm tiền nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình truy tố bị cáo tội “ Môi giới mại dâm” được quy định tại khoản 1 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Trần Thị Thu L chưa có tiền án nhưng có 01 tiền sự về Tàng trữ trái phép chất ma túy thể hiện bị cáo đã được cơ quan nhà nước giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội của bị cáo. Nên cần phải xử bị cáo mức hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân chấp hành pháp luật, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra bị cáo Trần Thị Thu L thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với tội phạm về Môi giới mại dâm theo quy định tại khoản 4 Điều 328 Bộ luật hình sự, ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử thấy bị cáo Trần Thị Thu L là đối tượng không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về Vật chứng: Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đã qua sử dụng, IMEI 1: 3539221071409xx, IMEI 2: 3539221071375xx, lắp sim 1: 09829826xx, sim 2: 0865950xx và số tiền 10.000.000 đồng tiền từ việc môi giới bán dâm của Trần Thị Thu L.

[5] Án phí : Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Trần Thị Thu L phạm tội “ Môi giới mại dâm“ .

- Căn cứ khoản 1 điều 328, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017;

1. Xử phạt : Bị cáo Trần Thị Thu L **08 (Tám)** tháng tù về tội “ Môi giới mại dâm ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, tạm giữ 21/12/2021.

- Căn cứ Điều 106, Điều 299, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu xung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại Iphone 11 Promax màu xanh đã qua sử dụng, IMEI 1: 3539221071409xx, IMEI 2: 3539221071375xx, lắp sim 1: 09829826xx, sim 2: 0865950xx và số tiền 10.000.000 đồng tiền thu giữ của Trần Thị Thu L.

Toàn bộ vật chứng trên có tình trạng như biên bản bàn giao vật chứng số 85 ngày 28/3/2022 của cơ quan điều tra với Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình và Giấy nộp tiền ngày 28/3/2022, tài khoản số 3949.1061.xxx (đơn vị nhận: Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình) tại kho bạc nhà nước quận Ba Đình, Hà Nội.

Bị cáo Trần Thị Thu L phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội
- VKSND quận Ba Đình
- Công an quận Ba Đình
- Thi hành án quận Ba Đình
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nguyệt

Nơi nhận:

TAND thành phố Hà Nội

VKSND quận Ba Đình

Công an quận Ba Đình

Thi hành án quận Ba Đình

Những người tham gia tố tụng;

Lưu HS

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Nguyệt